TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/DS-ST
Ngày : 06 - 4 - 2023
V/v: "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Nguyễn Thị Uyên Phương**

- Ông **Nguyễn Ngọc Tuấn**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Mai Vũ Hoài Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*** có ông Phạm Văn Bảng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý thụ lý số 200/2022/TLDS –ST ngày 04/7/2022 về việc kiện "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M.

Nơi cư trú: thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị đơn:** Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W.

Trụ sở chính: Tầng G, số D đường N, phường T, Quận H, Tp. Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Do bà Nguyễn Thị Diễm D đại diện theo văn bản ủy quyền số 04B/2022/GUQ-WEC ngày 17/7/2022.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W. Địa chỉ: Tầng W, Số H đường L, phường B, Quận L, Tp. HCM (vắng mặt)

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M thì:** Trong các năm 2017 đến 2021 Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W đắp đập làm hồ chứa nước, san lấp mặt bằng làm tắc nghẽn các mương thoát nước tự nhiên gây ngập úng trên phần đất canh tác của gia đình ông bà. Vào năm 2021 khi mùa mưa đến đã gây ngập úng trên phần diện tích đất khoảng 5.000m^2 thuộc các thửa đất số 323, 324, 325 tờ bản đồ số 48 tại xã Đ của gia đình ông bà. Trên phần đất bị

ngập úng do Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W gây ra khi đó có 04 bụi chuối đã trồng khoảng 4-5 năm, khoảng 500m^2 trồng cỏ cho bò (trồng năm thứ 2), 500m^2 đã trồng bắp (trồng khoảng 2 tháng) và ngập khoảng 1.000m^2 hồ nuôi cá, khi đó gia đình ông bà đã mua và thả 6.000.000đồng tiền cá giống. Phần diện tích đất ngập úng còn lại trước đó gia đình ông bà đã xuống 100bao vôi trị giá 7.500.000đồng, 500bao phân chuồng trị giá 13.000.000đồng, đã tiến hành cày xới để chuẩn bị trồng cà chua.

Do phía Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W đã gây thiệt hại tài sản cho vợ chồng ông bà nên ông bà yêu cầu Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W phải bồi thường thiệt hại tài sản bao gồm các khoản như sau:

- Thiệt hại đối với thời gian không được sử dụng 5.000m^2 đất trong thời gian 02 vụ trồng cà chua với giá 6.000.000đồng/1.000m^2, thành tiền là 60.000.000đồng.
- Thiệt hại do số cá bị cuốn trôi là 6.000.000đồng.
- Thiệt hại đối với diện tích 1.000m^2 đất trồng cỏ, trồng bắp, cây chói để trồng cà chua và 04 bụi chuối là 19.000.000đồng.
- Thiệt hại đối với các vật tư phân chuồng, vôi đã cày xới chuẩn bị đất để trồng cà chua năm 2021 là 22.500.000đồng.

Tổng thiệt hại Công ty gây ra cho gia đình ông bà là 107.500.000đồng nhưng vợ chồng chỉ yêu cầu Công ty bồi thường 100.000.000đồng. Do Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W trực tiếp gây thiệt hại nên ông bà chỉ yêu cầu Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W bồi thường mà thôi. Ngoài ra không trình bày gì thêm.

*** Bị đơn Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W trình bày như sau**:

Vào năm 2017-2021 Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W (sau đây gọi tắt là Công ty W) thực hiện hoạt động trồng trọt sản xuất nông sản tại xã T và xã Đ, trong quá trình sản xuất Công ty W có thực hiện việc đắp đập làm hồ chứa nước, san lấp mặt bằng làm tắc nghẽn các mương thoát nước tự nhiên gây ngập úng trên phần đất canh tác của các hộ dân tại xã Đ. Về vấn đề này, Công ty W đã có thiện chí phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành xác minh, thống kê thiệt hại của các hộ dân để làm cơ sở bồi thường thiệt hại. Tại các lần làm việc thì phía vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M yêu cầu Công ty W bồi thường về tài sản với số tiền là 84.108.400đồng gồm các khoản như sau:

- Thiệt hại đối với cá: 5.000.000đồng.

- Thiệt hại đối với cây chói (cây le để cắm trồng cà chua): 9.000.000đồng.

- Thiệt hại đối với cây chuối 1.258.400đồng.

- Thiệt hại đối với số cỏ đã trồng: 6.300.000đồng.

- Thiệt hại đối với số cây bắp: 2.550.000đồng.

- Thiệt hại tính trên diện tích đất 02 vụ: 60.000.000đồng.

Về phần diện tích đất bị ngập úng của vợ chồng ông T, bà M gồm 500m^2 đất trồng cỏ, 500m^2 đất trồng bắp và khoảng 5.000m^2 đất dự định trồng lagim, 04 bụi chuối, 1.500 cây chói (cây le để trồng cà chua). Vào thời điểm thống kê thiệt hại tháng 8 và tháng 9/2021 Công ty đã cử bà Nguyễn Thị Diễm D đi thống kê xác định diện tích đất thực tế đã bị ngập nước, sình lầy của các hộ dân. Tuy nhiên khi báo cáo về Ban lãnh đạo Công ty tại Hà Nội chỉ chấp nhận bồi thường cho vợ chồng ông T, bà M số tiền 19.108.400đồng, còn số tiền yêu cầu bồi thường

về cá và tiền thuê đất trong hai vụ không có căn cứ nên khi đó Công ty không chấp nhận bồi thường.

Nay đối với yêu cầu bồi thường chi phí cải tạo đất cà chua và mua cá giống tổng cộng 26.500.000đồng, trường hợp chứng cứ mua bán cá, vôi, phân chuồng mà bà M cung cấp là chính xác thì Công ty đồng ý chi trả khoản chi phí 26.500.000đồng này (bao gồm 100 bao vôi, 500 bao phân chuồng, 6.000.000đồng tiền cá). Việc vợ chồng ông T, bà M yêu cầu bồi thường 02 vụ canh tác cà chua là không có cơ sở, thời điểm xảy ra mưa lớn tháng 9/2021 không có tình trạng ngập nước đến 6 tháng và trong 6 tháng thì không thể sản xuất 2 vụ cà chua được bởi còn phải có thời gian dọn tàn dư vụ trước và chuẩn bị đất vụ sau. Công ty bắt đầu khắc phục đền bù từ ngày 25/3/2022, làm mương, cống thoát nước đến ngày 10/7/2022 là hoàn thiện mương không gây ngập úng nữa. Hiện nay Công ty đã khắc phục bằng cách làm cống thoát nước không còn ngập úng nữa.

Về việc vợ chồng ông T, bà M khởi kiện yêu cầu Công ty W bồi thường số tiền 100.000.000đồng thì Công ty W không chấp nhận, Công ty chấp nhận bồi thường cho vợ chồng ông T, bà M các khoản thiệt hại thực tế có hóa đơn chứng từ xác nhận hợp lệ, phù hợp pháp luật, không có yếu tố ngụy tạo. Ngoài ra không trình bày gì thêm.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W:** Quá trình giải quyết vụ án, Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W vắng mặt và cung cấp văn bản số 2702/2023 ngày 27/02/2023 có nội dung trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Công ty W. Giữa Công ty W và Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W là hai công ty hoạt động độc lập, có tư cách pháp nhân và tự chịu trách nhiệm dân sự bằng tài sản của mình. Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W đề nghị vắng mặt trong các buổi làm việc, phiên hòa giải và xét xử.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu của mình, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự tham gia tố tụng và có quan điểm đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xuất phát từ việc vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M cho rằng vào năm 2021 Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W đã có hành vi đắp đập làm hồ chứa nước, san lấp mặt bằng làm tắc nghẽn các mương thoát nước tự nhiên làm ngập úng gây thiệt hại về tài sản trên phần đất canh tác của gia đình ông bà nên khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản cho vợ chồng ông bà. Do vậy căn cứ khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là vụ án kiện "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm" giữa nguyên đơn là vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M và bị đơn là Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân huyện Đức Trọng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự tham gia tố tụng của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 22/10/2021 của Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W thể hiện chủ sở hữu là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W. Ngày 28/9/2022 Tòa án đã thông báo đưa Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau đó Công ty W có cung cấp cho Tòa án giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 30/12/2022 của Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W thể hiện thành viên góp vốn là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W. Và tại văn bản số 2702/2023 ngày 27/02/2023 của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W gửi đến Tòa án trình bày hiện nay Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W và Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W là hai công ty hoạt động độc lập, có tư cách pháp nhân, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W. Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này nguyên đơn chỉ khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W là bên gây thiệt hại phải bồi thường, hiện nay Công ty W có tư cách pháp nhân, hoạt động độc lập trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và tự chịu trách nhiệm trong phạm vi tài sản của mình. Do vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án này là trách nhiệm của Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W đối với vợ chồng ông T, bà M. Tại phiên tòa hôm nay Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W vắng mặt và có văn bản xin được vắng mặt, do vậy căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W.

[3] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Vào năm 2017-2021 trong quá trình Công ty W hoạt động trồng trọt sản xuất nông sản tại địa bàn xã Đ, đã thực hiện việc đắp đập làm hồ chứa nước, san lấp mặt bằng làm tắc nghẽn các mương thoát nước tự nhiên gây ngập úng trên phần đất canh tác của các hộ dân tại xã Đ trong đó có phần đất đang canh tác sản xuất nông nghiệp của vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M. Việc gây ngập úng do hành vi đắp đập làm tắc nghẽn mương thoát nước của Công ty W được chứng minh thông qua việc Công ty W đã cử người phối hợp cùng chính quyền địa phương tiến hành xác minh, thống kê thiệt hại của các hộ dân tại bản thống kê thiệt hại tạm tính đền bù hỗ trợ do Công ty W thống kê và các biên bản kiểm tra khảo sát ngày 16/8/2021, biên bản kiểm tra xác minh của UBND xã Đ ngày 22/9/2021, biên bản kiểm tra xác minh của UBND xã Đ ngày 28/9/2021, biên bản làm việc ngày 25/3/2022 tại UBND xã Đ. Trên cơ sở bản thống kê thiệt hại tạm tính đền bù hỗ trợ Công ty W đã tiến hành thương lượng đền bù cho các hộ dân có đất canh tác ngập úng dẫn đến thiệt hại về tài sản. Riêng đối với gia đình ông T, bà M do các bên chưa thống nhất được mức bồi thường thiệt hại nên việc vợ chồng ông T, bà M khởi kiện yêu cầu Công ty W bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm trong năm 2021 là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[4] Qua xem xét quá trình thống kê thiệt hại, giải quyết bồi thường thì giữa vợ chồng ông T, bà M và phía Công ty W thể hiện các bên đã thống nhất mức bồi thường đối với các thiệt hại về số lượng cây chói để trồng cà chua, thiệt hại đối với 04 bụi chuối, thiệt hại đối với diện tích đất trồng cỏ và trồng bắp với số tiền bồi thường là 19.108.400đồng. Do vậy đây là các tình tiết sự kiện không cần chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Đối với các khoản chi phí mua vôi, phân chuồng để cải tạo đất trồng cà chua và tiền mua cá giống, tổng cộng 26.500.000đồng, tại phiên tòa hôm nay qua công khai các tài liệu chứng cứ và lời khai những người làm chứng thì Công ty W đồng ý bồi thường khoản tiền 26.500.000đồng này cho vợ chồng ông T, bà M nên Hội đồng xét xử xét cần ghi nhận sự tự nguyện này của phía Công ty.

[6] Đối với khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại trong thời gian ngập úng không canh tác sử dụng đất, tại phiên tòa hôm nay vợ chồng ông T, bà M thay đổi rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty bồi thường một vụ với số tiền 20.000.000đồng (tương đương 10.000.000đồng/1.000m^2 đất bị ngập/02 vụ trong năm). Phía Công ty chỉ chấp nhận bồi thường 10.000.000đồng (tương đương 5.000.000đồng/1.000m^2 đất bị ngập/02 vụ trong năm). Qua xem xét Hội đồng xét xử xét thấy thời gian Công ty W đắp đập làm hồ chứa nước, san lấp đất ngăn dòng chảy tự nhiên là từ năm 2017-2021 và thời điểm Công ty W thống kê thiệt hại là tháng 8-9/2021, việc ngập úng được xác định diễn ra trong mùa mưa năm 2021 được bắt đầu từ tháng 4 - 5/2021 đến tháng 10-11/2021 tại địa phương. Theo quy định tại Điều 589 Bộ luật dân sự thì thiệt hại do tài sản bị xâm phạm ngoài các thiệt hại do *"Tài sản bị mất, bị hủy hoại hoặc hư hỏng"* còn bao gồm *"Lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác tài sản bị mất, bị giảm sút"*. Như vậy việc ngập úng xảy ra trong mùa mưa năm 2021 dẫn đến việc vợ chồng ông T, bà M không sử dụng được phần đất bị ngập úng được xác định là khoản thiệt hại được xem xét để tính toán bồi thường. Trong phần diện tích đất 5.000m^2 thống kê ngập úng thì các bên đã thống nhất diện tích đất trồng cỏ và trồng bắp là 1.000m^2 và đã được đề cập tính toán bồi thường ở trên. Số diện tích đất còn lại là 4.000m^2 được xem xét tính bồi thường dựa trên lợi ích từ việc khai thác quyền sử dụng đất thông qua việc cho thuê đất trong một năm là 5.000.000đồng/1.000m^2 /02 vụ trong năm). Như vậy trong một vụ mùa số tiền thiệt hại là 2.500.000đồng/1.000m^2 x 4.000m^2 thành tiền là 10.000.000đồng là phù hợp với mức khai thác lợi ích từ việc cho thuê quyền sử dụng đất tại địa phương.

[7] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M. Buộc Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W phải có trách nhiệm bồi thường cho vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M các khoản thiệt hại gồm: 19.108.400đồng tiền thiệt hại về số lượng cây chói để trồng cà chua, chuối và diện tích đất trồng cỏ, trồng bắp; 26.500.000đồng tiền chi phí mua vôi, phân chuồng để cải tạo đất trồng cà chua, mua cá giống và 10.000.000đồng tiền thiệt hại không canh tác sử dụng đất trong thời gian bị ngập úng năm 2021 là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật. Tổng cộng các khoản phải bồi thường là 55.608.400đồng.

[8] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.200.000đồng là cần thiết cho việc xem xét giải quyết yêu cầu của các bên đương sự nên mỗi bên phải chịu ½ khoản chi phí tố tụng này. Vợ chồng ông T, bà M đã tạm ứng thanh toán số tiền trên nên Công ty W có trách nhiệm hoàn trả cho vợ chồng ông T, bà M số tiền 1.100.000đồng.

[9] Về án phí: Do chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn nên các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Phần án phí của nguyên đơn trên phần yêu cầu không được chấp nhận là 5% x 10.000.000đồng = 500.000đồng. Phần án phí của bị đơn phải chịu là 5% x 55.608.400đồng = 2.780.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 357, 584, 585, 588, 589 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 6 điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M về việc kiện "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm".

Buộc Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W phải bồi thường cho vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M số tiền là 55.608.400đồng thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M 1.100.000đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

2/Về án phí: Buộc Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp W phải chịu 2.780.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Buộc vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M phải chịu 500.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 2.500.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0007696 ngày 01/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Hoàn trả cho vợ chồng ông Nguyễn T, bà Phạm Thị Xuân M 2.000.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án khi án có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không trả hết số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo; riêng Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện, tỉnh
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự.
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương